

Đà Nẵng, ngày 26 tháng 10 năm 2026

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỜI TIẾT ĐIỂM ĐẾN 10 NGÀY TẠI THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

TỪ NGÀY 27/10/2026 ĐẾN NGÀY 05/11/2026

1. Diễn biến các hình thế thời tiết chính ảnh hưởng đến khu vực trong 10 ngày tới:

Hình thế chủ yếu: Chịu ảnh hưởng của rìa tây nam áp cao lạnh lục địa suy yếu, được tăng cường vào ngày 27-29/10 và ngày 02-03/11. Trên cao áp cao cận nhiệt đới hoạt động ổn định sau suy yếu dần, vào cuối thời kỳ hoạt động mạnh dần và lấn tây trở lại .

Thời tiết chủ yếu: Ngày 27/10 ngày nắng, chiều tối và đêm có mưa rào và dông rải rác Từ ngày 28-30/10 và 02-05/11 có mưa, mưa rào rải rác và dông vài nơi, có nơi mưa vừa, mưa to, nền nhiệt độ giảm dần. Các ngày 31/10-01/11 có mưa rải rác về đêm và sáng, ngày có mưa vài nơi.

Cảnh báo tác động:

- Những ngày có mưa, mưa vừa, có nơi mưa to và dông cần đề phòng các hiện tượng lốc, sét, mưa đá và gió giật mạnh trong cơn dông; đề phòng xảy ra lũ quét, sạt lở đất ở vùng núi và ngập úng tại khu vực trũng, thấp và các khu đô thị.

2. Dự báo, cảnh báo thời tiết điểm:

Điểm dự báo	Đêm 26/10/2026							Ngày 27/10/2026							28/10/2026							29/10/2026						
	Tmin	R	Xác suất mưa	H.gió	Tđộ	Đ.ẩm	T.tiết	Tmax	R	Xác suất mưa	H.gió	Tđộ	Đ.ẩm	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	H.gió	Tđộ	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	H.gió	Tđộ	T.tiết		
Hải Châu	25	0	35	E	3	93		29	5	60	E	3	60		25	28	65	N	3		24	28	65	NE	3			
Cẩm Lệ	25	0	30	N	2	94		29	3	65	NE	3	62		24	27	70	NE	3		24	27	65	NE	3			
Sơn Trà	24	0	25	NE	4	96		29	7	60	E	4	65		24	28	65	NE	4		24	28	65	N	5			
Hòa Khánh	25	0	25	NE	2	94		30	8	65	ENE	2	60		25	27	70	NNE	3		25	27	75	NE	3			
Ngũ Hành Sơn	25	0	30	NNE	3	95		30	7	65	E	4	65		25	27	75	N	4		25	27	65	NNE	4			
Hòa Tiến	25	0	25	NE	2	96		29	12	70	NE	2	65		24	28	65	NE	3		24	28	75	N	3			
Hải Vân	24	0	35	NE	2	97		29	10	65	NE	3	65		24	27	75	NE	4		23	27	75	N	4			
Hoàng Sa	25	0	35	E	5	96		29	5	65	ENE	4	60		25	29	70	NE	7		25	29	75	NE	8			
Tam Kỳ	24	0	30	NE	3	96		29	2	65	E	3	62		24	27	75	NE	3		24	28	75	NE	3			
Thăng Bình	24	0	30	NNE	3	96		30	4	55	E	2	60		24	27	70	NNE	3		24	27	65	NE	3			
Hội An	25	0	35	NE	2	97		29	8	70	NE	3	65		24	27	65	N	3		24	27	75	N	3			
Điện Bàn	25	0	30	NE	3	96		30	4	70	NE	3	60		24	27	75	NE	3		24	27	75	NE	3			
Đại Lộc	25	0	30	NE	2	97		29	3	60	NE	2	60		24	28	70	NNE	3		24	28	70	NNE	3			
Núi Thành	25	0	30	NE	3	97		30	9	65	E	3	62		24	28	75	NE	4		24	28	60	NE	3			
Tiên Phước	25	0	25	NNE	2	97		29	7	65	NE	2	65		24	28	75	NE	3		24	28	75	NNE	3			
Trà My	23	0	30	E	2	97		28	7	65	NE	2	66		23	27	70	NE	3		23	27	75	NE	3			
Khâm Đức	24	0	30	NE	3	96		29	6	0	ENE	2	64		23	26	60	N	3		23	28	65	NE	2			
Thạnh Mỹ	24	0	25	NE	2	97		29	3	30	NE	3	65		23	27	65	NE	2		23	28	75	NNE	3			
Quế Sơn	24	1	25	NE	2	97		29	8	35	NE	2	66		23	27	70	NNE	3		23	28	65	NE	3			
Đông Giang	24	2	55	NE	2	96		28	7	55	E	3	66		23	26	75	NE	2		23	27	75	NNE	2			
Tây Giang	24	2	60	NE	2	97		28	2	25	ENE	2	65		23	26	65	NE	2		23	26	65	NE	2			

Điểm dự báo	30/10/2026				31/10/2026				01/11/2026				02/11/2026				03/11/2026				04/11/2026				05/11/2026				Tổng lượng mưa
	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	T.tiết	Tmin	Tmax	Xác suất mưa	T.tiết	
Hải Châu	24	28	65		24	29	60		24	30	30		24	28	65		23	28	65		23	27	70		23	27	65		350
Cẩm Lệ	24	28	65		24	29	40		24	29	35		24	27	70		23	27	65		23	26	65		23	26	65		300
Sơn Trà	24	28	65		24	29	65		24	29	35		24	28	65		23	28	60		23	26	70		22	26	65		250
Hòa Khánh	25	28	75		25	29	30		25	30	55		25	27	65		23	27	65		23	27	65		23	27	65		320
Ngũ Hành Sơn	25	28	75		25	28	55		25	29	30		25	27	70		23	27	65		23	27	70		23	26	65		220
Hòa Tiến	24	28	70		24	29	30		24	29	30		24	28	65		23	28	65		23	26	65		23	26	65		380
Hải Vân	23	27	75		23	28	65		23	29	55		23	27	60		22	27	60		22	26	65		22	26	65		300
Hoàng Sa	25	29	70		25	29	65		25	29	40		24	28	60		24	28	65		24	28	70		24	28	40		200
Tam Kỳ	24	28	70		24	29	60		24	29	35		24	28	70		23	28	65		23	26	60		23	26	60		350
Thăng Bình	24	28	75		24	29	30		24	29	30		24	27	65		23	27	65		23	27	70		23	26	60		320
Hội An	24	28	75		24	29	35		24	29	35		24	27	65		23	27	65		23	27	60		23	26	65		300
Điện Bàn	24	28	60		24	29	30		24	29	35		24	27	70		23	27	65		23	26	70		23	26	65		310
Đại Lộc	24	28	75		24	29	65		24	29	30		24	28	65		23	28	60		23	26	65		23	26	40		330
Núi Thành	24	28	60		24	28	40		24	29	35		24	28	75		23	28	65		23	27	70		23	27	60		300
Tiên Phước	24	28	75		24	28	55		24	28	60		24	28	65		23	28	65		23	26	65		23	26	60		400
Trà My	23	28	70		23	28	65		23	29	55		23	27	65		22	27	60		22	26	70		22	26	65		250
Khâm Đức	23	28	75		23	28	65		23	29	30		23	28	65		23	28	65		23	26	65		23	26	65		150
Thạnh Mỹ	23	28	70		23	28	30		23	28	55		23	28	65		23	28	60		23	27	70		23	26	65		180
Quế Sơn	23	28	75		23	28	30		23	28	35		23	28	70		23	28	65		23	27	65		23	26	65		220
Đông Giang	23	27	65		23	28	35		23	28	30		23	27	65		22	27	65		22	26	70		22	26	65		200
Tây Giang	23	27	70		23	28	35		23	28	35		23	27	60		22	27	65		22	26	65		22	26	60		220

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 04h30, ngày 27/10/2026

Tin phát lúc: 15h30

Nơi nhận:

- BCH PTDS tp;
- Báo và Đài PT,TH tp;
- Sở NN&MT tp;
- Phòng QLDB&TTDL KTTV;
- Trung tâm Dự báo KTTV Quốc gia;
- Trung tâm TT&DL KTTV;
- Lãnh đạo Đài;
- Lưu PDB.

Người chịu trách nhiệm

ban hành bản tin

Phạm Thị Phụng

PHỤ LỤC: QUY ĐỊNH CÁC ĐIỂM DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỜI TIẾT ĐIỂM 10 NGÀY

TT	Điểm dự báo (Phường/xã)	Khu vực hành chính: Đại diện cho các phường/xã
1	Hải Châu	Phường Hải Châu, phường Hòa Cường, phường Thanh Khê
2	Cẩm Lệ	Phường An Khê, phường Cẩm Lệ
3	Sơn Trà	Phường Sơn Trà, Phường An Hải
4	Hòa Khánh	Phường Hòa Khánh, phường Liên Chiểu
5	Ngũ Hành Sơn	Phường Ngũ Hành Sơn
6	Hòa Tiến	Phường Hòa Xuân, xã Hòa Vang, xã Hòa Tiến
7	Hải Vân	Phường Hải Vân, xã Bà Nà
8	Hoàng Sa	Đại diện cho đặc khu Hoàng Sa
9	Tam Kỳ	Phường Tam Kỳ, Hương Trà, Quảng Phú, Bản Thạch; các xã: Tây Hồ, Chiên Đàn và Phú Ninh
10	Thăng Bình	Xã Thăng Bình, Thăng An, Thăng Trường, Thăng Điện, Thăng Phú và Đồng Dương
11	Hội An	Phường Hội An, Hội An Đông, Hội An Tây và xã Tân Hiệp
12	Điện Bàn	Phường Điện Bàn, Điện Bàn Đông, An Thắng, Điện Bàn Bắc, Điện Bàn Tây, các xã: Gò Nổi,
13	Đại Lộc	Xã Đại Lộc, Hà Nha, Thượng Đức, Vu Gia, Phú Thuận; Duy Nghĩa, Nam Phước, Duy Xuyên và Thu Bồn
14	Núi Thành	Xã Núi Thành, Tam Mỹ, Tam Anh, Đức Phú, Tam Xuân, Tam Hải
15	Tiên Phước	Xã Lãnh Ngọc, Tiên Phước, Thạnh Bình và Sơn Cẩm Hà
16	Trà My	Xã Trà My, Trà Liên, Trà Giáp, Trà Tân, Trà Đốc; Nam Trà My, Trà Tập, Trà Vân, Trà Linh, Trà Don
17	Khâm Đức	Xã Khâm Đức, Phước Năng, Phước Chánh, Phước Thành, Phước Hiệp
18	Thạnh Mỹ	Xã Thạnh Mỹ, Bến Giằng, Nam Giang, Đắc Pring, La Dêê, La Êê
19	Quế Sơn	Xã Quế Sơn Trung, Quế Sơn, Xuân Phú, Nông Sơn, Quế Phước Hiệp Đức, Việt An và Phước Trà
20	Đông Giang	Xã Đông Giang, Sông Vàng, Sông Kôn và Bến Hiên;
21	Tây Giang	Xã Avương, Tây Giang và Hùng Sơn